

Số: 22/2021/QĐHG-HNGĐ

Huyện T, ngày 16 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Nam Ninh.

Căn cứ vào các điều 88, 89, 91, 101 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 31 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình tranh chấp về xác định cha cho con, giữa:

- Người khởi kiện: Chị Cao Thị T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện T, thành phố H.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn M, huyện T, thành phố H.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Cao Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện T, thành phố H và anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn M, huyện T, thành phố H.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Chiến T thống nhất xác định anh Nguyễn Chiến T là cha đẻ của con do chị Cao Thị T sinh, họ và tên của con là Đỗ Thị M sinh ngày 04/12/2020 theo Giấy khai sinh số 334 đăng ký ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố ;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Q, huyện T, thành phố H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Ninh